

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N B  
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 29-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Dương Thị Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lê Văn Tú

+ Bà Đồng Thị Thanh Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tống Thị Huê - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST- HS ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03 /2021/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Xuân Hòa** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1993; Nơi ở và nơi ĐKKTT: thôn Thượng, xã Ninh Vân, huyện H L, tỉnh N B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Văn H, sinh năm 1964, con bà: Phạm Thị Ch, sinh năm 1966; bị cáo là con thứ 2/2 trong gia đình; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không

Lịch sử bản thân: Ngày 05/7/2012 Công an thành phố N B xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “ Cố ý gây thương tích”

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2020 đến ngày 18/10/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay ( có mặt tại phiên tòa)

1. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- anh Nguyễn Văn K, sinh 1988; địa chỉ: thôn Thượng, xã N V, huyện H L, tỉnh N B ( vắng mặt).

- bà Phạm Thị Ch, sinh 1966; địa chỉ: thôn Thượng, xã N V, huyện H L, tỉnh N B ( vắng mặt).

2. Người làm chứng:

- Anh Phạm Đức Th , sinh năm 1985 ( vắng mặt);

- Anh Nguyễn Xuân Tr , sinh năm 1981 ( vắng mặt) ;

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Xuân H là người nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 12/10/2020 H nhờ Nguyễn Văn K sinh năm 1988, cùng trú tại xã N V huyện H L tỉnh N B chở đến Công an huyện H L để giải quyết việc trước đó Hòa bị Công an huyện H L thu giữ xe mô tô. Sau khi ra khỏi trụ sở Công an huyện H L, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 lắp sim số 0944.168.332 gọi đến số điện thoại 0868.196352 của một người thanh niên không quen biết hỏi mua ma túy đá với giá 200.000 đồng. Người này đồng ý và bảo H đến khu vực cửa hàng xăng dầu N Ph thuộc phường N S, thành phố N B . K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anphal biển kiểm soát 35B2-721.11 chở Hòa đi đến khu vực gần cửa hàng xăng dầu N P thì H xuống xe đi bộ vào một ngõ nhỏ, còn K đứng ngoài chờ. Tại đây, H gặp và mua của một người thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ 01 gói ma túy được gói ngoài bằng túi nilon có kích thước ( 1x1)cm, mép túi có viền màu xanh, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Mua được ma túy Hòa cầm ở lòng bàn tay phải đi ra chỗ Kiều đang đợi rồi bảo K chở về nhà. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi hai người đi đến đường T N T thuộc phố Th T, phường N S, thành phố N B thì bị Tổ công tác Công an phường V Gi phối hợp với Công an phường N S làm nhiệm vụ phát hiện có biểu hiện nghi vấn yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Thấy vậy, H đã rút gói ma túy xuống đường ngay vị trí dừng xe. Tổ công tác yêu cầu H nhặt lên giao nộp, H chấp hành và khai nhận đó là ma túy dạng đá do H vừa mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói ma

túy trên theo quy định và đưa H, K cùng tang vật, mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường N S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Dương Xuân H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 lắp sim số 0944.16.322, thu giữ của Nguyễn Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave anphal biển kiểm soát 35B2-721.11

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Dương Xuân H là 0,27 gam ký hiệu M gửi giám định để giám định xác định loại ma túy và khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 283/KLGD-PC09-MT ngày 16/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B kết luận “ Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2699 gam là ma túy, loại Methamphetamin. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323, nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”. Như vậy Khối lượng Methamphetamine thu giữ của Dương Xuân H là 0,2299gam. Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định gồm : Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1481gam là ma túy, loại Methamphetamine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu được niêm phong trong phong bì thư theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 06/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Dương Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Dương Xuân H đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Dương Xuân H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 02 phong bì dán kín niêm phong theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/10/2020 tại khu vực đường Trần Nhân Tông thuộc phố Th T phường N S thành phố N B tỉnh N B. Dương Xuân H có hành vi cất giấu trái phép 0,2699 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản tạm thu giữ, quản lý tài sản; biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định trọng lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại; bản kết luận giám định và lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi của bị cáo Dương Xuân H cất giấu trái phép 0,2699 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Dương Xuân H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến

chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, về việc pháp luật xử lý nghiêm các hành vi phạm tội về ma túy, tuy nhiên chỉ vì ham muốn của bản thân bị cáo đã phạm tội. Hành vi nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương phép nước, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo ( BL 56) nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Dương Xuân Hòa khai sử dụng điện thoại liên lạc với người bán ma túy qua số điện thoại 0868.196.352. Quá trình điều tra xác định số điện thoại trên được đăng ký thông tin thuê bao của Đinh Văn A, sinh năm 1979 trú tại xã Gia Lập, huyện G V, tỉnh N B. Chính quyền xã G L, huyện G V cho biết Đinh Văn A đã chuyển đến phường Th B, thành phố N B cư trú. Xác minh tại công

an phường Th B cho biết năm 2019 gia đình Đinh Văn A bán nhà chuyển đi nơi khác, không trình báo với chính quyền địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B tách phần tài liệu có liên quan để tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 lắp sim số 0944.168.332 thu giữ của Dương Xuân H. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và sim số trên là của bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1966 trú tại thôn Thượng xã Ninh Vân, huyện H L, tỉnh N B là mẹ của Dương Xuân H. Ngày 12/10/2020 H mượn chiếc điện thoại trên của bà để liên lạc giải quyết việc chiếc xe của Hòa bị Công an huyện H L thu giữ. Bà Ch không biết việc H sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên không vi phạm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B trả lại chiếc điện thoại trên cho bà Ch theo quy định của pháp luật.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha biển kiểm soát 35B2-721.11 thu giữ của Nguyễn Văn K. Quá trình điều tra xác định đây là xe được đăng ký của Nguyễn Văn K. Ngày 12/10/2020, Kiều sử dụng chiếc xe này chở Dương Xuân H đến khu vực phường N S thành phố N B để mua ma túy. Nhưng tại cơ quan điều tra K khai nhận không biết việc H đi mua ma túy vì sau khi ra khỏi trụ sở Công an huyện H L thì H có nhờ K chở đến khu vực gần siêu thị Big C để gặp bạn. Đến nơi K đứng ở ngoài chờ, còn H đi vào một ngõ nhỏ, H gặp ai làm gì K không biết. Từ ngày 25/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã nhiều lần triệu tập Nguyễn Văn K nhưng gia đình K cho biết K đi làm ăn xa, không liên lạc với gia đình. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B tách phần tài liệu có liên quan để tiếp tục xác minh xử lý sau.

[6] Về án phí : Bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm do gia đình thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Xuân H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Dương Xuân H **15 (mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 12/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì thư dán kín, niêm phong theo đúng quy định của pháp luật (Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/01/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí cho bị cáo Buộc bị cáo Dương Xuân H.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- UBND xã Ninh Vân, Hoa Lư, NB;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Dương Thị Phương**